| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MÊ LINH**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| *Số: 224/2019/QĐST/HNGĐ* | *Mê Linh, ngày 22 tháng 11 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 315/2019/TLST-HNGĐ ngày 12/11 /2019, giữa:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị A** - sinh năm 1980;

**Bị đơn: Anh Phạm Văn Th** - sinh năm 1979;

Đều có nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn Xa Mạc, xã Liên Mạc, huyện Mê Linh, Thành Phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 124 quyển số 02/2005 ngày 28/02/2005, tại UBND xã Liên Mạc, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/11/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

***1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** chị Nguyễn Thị A và anh Phạm Văn Th.

***2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- Về con chung: chị An và anh Thắng có 02 con chung là Phạm Hồng Th, sinh ngày 26/3/2006 và Phạm Thanh Tr, sinh ngày 3/9/2009.

Giao cả 2 con cho chị A nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung cho anh Th đến khi chị A có yêu cầu.

Anh Th được quyền qua lại, thăm nom và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung; công sức; công nợ chung: không có.

- Về tài sản riêng: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Nguyễn Thị A đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0009253 ngày 12/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, nay được hoàn trả 150.000 đồng.

***3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

***Nơi nhận:***
- *VKSND Mê Linh.*
- *Chi cục THADS Mê Linh.*
- *CQ đã thực hiện việc ĐKKH*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ; VP.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kim Thúy**